

THÔNG BÁO

Quy định thời gian cải tạo ao hồ, lịch thời vụ thả nuôi thủy sản và quản lý chất thải trong nuôi thủy sản vụ mùa năm 2023 - 2024 trên địa bàn thị xã Duyên Hải

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về điều kiện nuôi tôm nước lợ siêu thảm canh, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về điều kiện nuôi tôm nước lợ siêu thảm canh, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Hướng dẫn số 104/HĐ-SNN ngày 07/6/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Trà Vinh về Quy trình nuôi tôm nước lợ thảm canh mật độ cao áp dụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Hướng dẫn số 05/HĐ-STNMT ngày 30/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh về việc lập phương án vận chuyển đất, cát dôi dư sau khi thực hiện cải tạo đất nông nghiệp, hạ độ cao bờ kênh, bãi chứa bùn và các thủ tục về môi trường có liên quan;

Trên cơ sở nhận định về thời tiết, khí hậu, chế độ thủy văn của vùng, kết quả theo dõi quan trắc môi trường, dự báo thời tiết trong thời gian tới (*theo kết quả quan trắc chất lượng nước của Trung tâm quan trắc môi trường và bệnh thủy sản Nam bộ năm 2013*) và đặc điểm sinh học của tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cua biển và các loài thủy sản khác đang được nuôi trên địa bàn thị xã Duyên Hải, cũng như kết quả nuôi thủy sản của năm 2023 và các năm qua trên địa bàn thị xã.

Để chủ động chuẩn bị tốt cho mùa vụ thả nuôi tôm nước lợ năm 2023 - 2024 trên địa bàn thị xã Duyên Hải đạt hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải Thông báo như sau:

1. Thời gian sên, cải tạo ao hồ:

1.1. Phương tiện xe cuốc được phép hoạt động quanh năm nhưng phải đảm bảo không gây ảnh hưởng đến môi trường và các hộ sản xuất xung quanh,

trong quá trình di chuyển phương tiện phải được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dùng, không làm hư hỏng mặt lộ giao thông, các công trình thủy lợi (cống, đê bao,...). Khi vào địa bàn hoạt động phải trình báo với Ủy ban nhân dân xã, phường và Ban nhân dân áp, khóm nơi phương tiện hoạt động để theo dõi, kiểm tra, quản lý và phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định.

1.2. Các phương tiện: Máy sên bùn được phép hoạt động kể từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 10/11/2023 dương lịch (từ ngày 17/8/2023 đến hết ngày 27/9/2023 âm lịch). Chất thải khi sên, cải tạo phải có nơi chứa, không được thải trực tiếp ra kênh mương, sông rạch công cộng.

2. Điều kiện bắt buộc phải xin phép khi mở rộng diện tích ao nuôi:

Các khu vực có đất quy hoạch trồng rừng hoặc rừng - tôm kết hợp, nếu hộ dân có nhu cầu đào ao mở rộng diện tích nuôi thì phải xin phép. Thủ tục gồm: đơn trình bày nhu cầu, sơ đồ thửa đất, tổng diện tích đất, sơ đồ phân đất dự kiến đào, phân diện tích đất còn lại để trồng rừng và gửi đến Ủy ban nhân dân xã, phường nơi có đất tọa lạc. Ủy ban nhân dân xã, phường kết hợp Hạt Kiểm lâm kiểm liên huyện Duyên Hải - thị xã Duyên Hải kiểm tra thực tế và tổ chức thẩm định xét duyệt (*từ ngày nhận đơn đến khi xét duyệt không quá 07 ngày làm việc*). Đối với các hộ dân có cam kết trồng lại rừng trước đây nhưng chưa thực hiện đúng theo cam kết thì sẽ không được xem xét. Nghiêm cấm tất cả các trường hợp lợi dụng việc sên, cải tạo ao hồ lán chiếm trái phép đất có diện tích rừng, đất rừng phòng hộ ven sông, rạch, kênh mương công cộng và đất không có quy hoạch nuôi trồng thủy sản.

3. Lịch thả giống vụ mùa 2023 - 2024:

3.1. Nuôi tôm nước lợ (tôm sú, tôm thẻ chân trắng):

- Đối với nuôi Thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng khuyến cáo thời gian thả giống bắt đầu từ ngày **15/11/2023** dương lịch (**03/10/2023 âm lịch**) và kết thúc thả giống vào ngày **15/6/2024** dương lịch (**10/5/2024 âm lịch**). Đối với các hộ nuôi trong các khu đê bao khép kín, UBND các xã, phường nên thành lập các tổ hợp tác để thống nhất thời điểm thả nuôi, cách quản lý, vận hành tốt hệ thống cống thủy lợi để ngăn ngừa hạn chế dịch bệnh. Người nuôi cần theo dõi diễn biến thời tiết, các yếu tố thủy lý hóa (*nhiệt độ, pH, độ mặn,...*) nếu không thuận lợi cho tôm nuôi thì tạm dừng thả giống.

- Nên có thời gian cách ly giữa hai vụ nuôi trên cùng một diện tích đảm bảo cho việc cải tạo, vệ sinh, diệt khuẩn hạn chế mầm bệnh.

3.2. Nuôi cua biển:

Khuyến cáo thả nuôi trong điều kiện môi trường có độ mặn 10‰ trở lên và kết thúc thả nuôi khi môi trường nước có độ mặn dưới 10‰.

3.3. Nuôi nghêu, sò huyết:

Thời gian thả giống bắt đầu từ ngày **01/12/2023** dương lịch (**19/10/2023 âm lịch**) và kết thúc thả giống vào cuối tháng **03/2024** dương lịch.

3.4. Nuôi tôm cành xanh:

Thời gian thả giống bắt đầu từ ngày **01/5/2024** dương lịch (**23/3/2024 âm lịch**) và kết thúc thả giống vào ngày **31/10/2024** dương lịch (**29/9/2024 âm lịch**).

4. Quản lý chất thải trong nuôi tôm:

- Hộ nuôi tôm phải tuân thủ thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 và Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; Hướng dẫn số 104/HĐ-SNN ngày 07/6/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Trà Vinh về Quy trình nuôi tôm nước lợ thảm canh mật độ cao, áp dụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Trong nuôi tôm thảm canh, nuôi tôm mật độ cao, áp dụng công nghệ khi thiết kế công trình, phải bố trí phần diện tích chứa chất thải tối thiểu 15% tổng diện tích khu nuôi và quản lý chặt chẽ chất thải trong quá trình vận hành nuôi, không được đưa chất thải trực tiếp ra kênh mương, sông, rạch công cộng.

- Trong quá trình nuôi nếu tôm nuôi có sự cố bị bệnh, nên thu gom tôm đi tiêu hủy hoặc chôn lấp an toàn. Khi tôm bị bệnh, không được xả thải trực tiếp ra kênh, mương công cộng.

- Nên thành lập các tổ hợp tác nuôi thủy sản để giảm chi phí đầu tư và phòng ngừa dịch bệnh.

*** Quản lý chất thải trong nuôi tôm thảm canh mật độ cao:**

- Nước thải từ ao nuôi tôm: Được xử lý theo một trong các phương pháp sau:

+ Phương pháp sinh học: Nước từ ao nuôi tôm xả vào ao chứa nước thải; trong ao chứa nước thải nuôi các loài rô phi, cá đói, trùng cỏ thủy sinh,... kết hợp xử lý vi sinh để lọc sinh học. Áp dụng phương pháp tuần hoàn nước để tái sử dụng lại cho ao nuôi.

+ Phương pháp hóa học: Nước từ ao nuôi tôm xả vào ao chứa nước thải, sử dụng chất diệt khuẩn (Thuốc tím, Chlorine, Iondine, BKC,...) để tiêu diệt các vi sinh vật gây hại và làm giảm các thông số ô nhiễm hữu cơ. Lưu giữ nước trong ao chứa tối thiểu 07 ngày và tái sử dụng lại cho ao nuôi.

+ Phương pháp cơ học: Sử dụng cát, than hoạt tính để lọc cơ học, sau đó tái sử dụng lại cho ao nuôi.

- Chất thải từ ao nuôi tôm:

+ Khuyến khích cơ sở nuôi xử lý chất thải bằng hệ thống biogas.

+ Đối với chất thải như vỏ tôm, phân tôm, thức ăn dư thừa,... được xiphong đưa vào hố gas; vỏ tôm được thu gom và phải có nơi chứa để xử lý làm thức ăn cho vật nuôi, phân bón cho cây trồng; phân tôm, thức ăn dư thừa được đưa vào hầm ủ biogas để tạo khí đốt.

+ Nước thải từ hầm ủ Biogas chảy tràn qua hệ thống ống dẫn nước đưa vào ao lăng xử lý sinh học và tuần hoàn cấp vào ao nuôi.

+ Chất lượng nước đầu ra phải bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định.

+ Bùn thải trong quá trình nuôi tôm phải thu gom, để đúng nơi quy định và xử lý tránh gây ô nhiễm môi trường.

+ Phải giữ vệ sinh chung trong và ngoài khu vực ao nuôi. Rác thải trong sinh hoạt, bao bì của sản phẩm sử dụng trong cơ sở nuôi phải được cho vào thùng chứa, lăng.

5. Quản lý đăng ký nuôi tôm và cam kết bảo vệ môi trường:

- Khi thực hiện nuôi tôm nước lợ thâm canh mật độ cao trên địa bàn thị xã, các tổ chức, cá nhân phải thực hiện thủ tục đăng ký nuôi với chính quyền địa phương được quy định tại Điều 36 Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản và quy định tại Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về điều kiện nuôi tôm nước lợ siêu thâm canh, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về điều kiện nuôi tôm nước lợ siêu thâm canh, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Đối với trường hợp cải tạo, hạ độ cao ao nuôi mà có hoạt động vận chuyển phần đất dôi dư sau khi cải tạo ra khỏi khu vực cải tạo (thửa đất) phải thực hiện các thủ tục theo quy định tại Hướng dẫn số 05/HD-STNMT ngày 30/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh về việc lập phương án vận chuyển đất, cát dôi dư sau khi thực hiện cải tạo đất nông nghiệp, hạ độ cao bờ kênh, bãi chứa bùn và các thủ tục về môi trường có liên quan.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1. Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về Quy định thời gian cải tạo ao hồ, lịch thời vụ thả giống và quản lý chất thải trong nuôi tôm vụ mùa 2023 - 2024. Đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành lịch thời vụ và vùng quy hoạch thuộc phạm vi trách nhiệm địa phương quản lý; Kết hợp tuyên truyền, nhắc nhở thực hiện thủ tục đăng ký nuôi tôm, thủ tục bảo vệ môi trường theo các quy định nêu trên. Kiên quyết ngăn chặn các trường hợp xây dựng hệ thống nuôi mới nhưng chưa thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định. Kiểm tra, giám sát và xử lý các trường hợp xả nước thải, chất thải chưa xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn ra môi trường; Rà soát, vận động các hộ nuôi tôm thâm canh mật độ cao cần áp dụng triệt để Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, nhất là tỷ lệ ao chứa nước thải phải đạt tối thiểu 15% tổng diện tích công trình nuôi,

các trường hợp cải tạo, hạ độ cao ao nuôi mà có hoạt động vận chuyển phần đất dôi dư sau cải tạo ra khỏi khu vực cải tạo. Trường hợp vượt thẩm quyền xử lý, lập biên bản vi phạm hành chính cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định

6.2. Công an xã kiểm tra, lập hồ sơ trình Trưởng Công an thị xã xử phạt các trường hợp đưa chất thải trực tiếp ra kênh mương, sông, rạch công cộng theo quy định tại Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

6.3. Địa phương nào để phát sinh việc xây dựng hệ thống nuôi mới không đảm bảo thiết kế ao nuôi theo quy định; phát sinh các trường hợp đưa chất thải trực tiếp ra kênh, mương, sông, rạch công cộng mà không có biện pháp ngăn chặn, xử lý thì Chủ tịch UBND xã, phường, Trưởng Công an xã, phường đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã.

6.4. Các trại sản xuất giống trên địa bàn thị xã căn cứ vào lịch thời vụ thả nuôi tại Thông báo này, có kế hoạch sản xuất cho phù hợp.

6.5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các chủ phương tiện xe cuốc, máy sên bùn, chủ cơ sở sản xuất, ương dưỡng tôm giống, các hộ nuôi tôm trên địa bàn thị xã nghiêm chỉnh chấp hành thực hiện nội dung Thông báo này, mọi trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT (đ/b);
- Chi cục Thủy sản - Quản lý chất lượng (đ/b);
- TT. TXU; TT. HĐND thị xã (b/c);
- CT, các PCT. UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành thị xã (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Các TV Đội kiểm tra phương tiện cải tạo ao, hồ (t/h);
- Lưu: VT, NC (Tc).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Lãnh